

3. NHÁNH 3: GIÁNG SINH AN LÀNH

Thứ hai, ngày 22 tháng 12 năm 2025

Tên hoạt động học: Làm quen chữ cái b, d, đ

Lĩnh vực phát triển: Ngôn ngữ

1. Mục đích - Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái b, d, đ
- Trẻ nhận biết chữ cái b, d, đ trong các từ trọn vẹn
- Trẻ biết đặc điểm, cấu tạo của chữ cái b, d, đ
- Trẻ có kỹ năng phát âm đúng, rõ ràng, mạch lạc chữ cái b, d, đ
- Rèn kỹ năng phát âm, so sánh, phân biệt được sự giống và khác nhau giữa chữ b, d và chữ đ
- Có kỹ năng so sánh, ghi nhớ và chú ý có chủ định. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động.
- Trẻ phối hợp và đoàn kết với bạn trong nhóm

2. Chuẩn bị:

- Thẻ chữ to chữ cái: b, d, đ. Các thẻ chữ b, d, đ in thường, viết thường, in hoa
- Tranh có chứa từ “Con báo”, “Con dê”, “Con đà điểu”

- Powerpoint có chữ cái b, d, đ
- Mỗi trẻ một hộp đồ dùng có gắn thảm và tranh có từ
- Mỗi trẻ 01 bút dạ màu, 20 quả trứng chim bằng nhựa có gắn gai.
- 4 bàn nhựa, 6 khay trứng có gắn chữ cái b,d, đ
- 6 đường hẹp có gắn chữ b, d, đ

3. Tiến hành

***Ổn định lớp:**

- Cho trẻ xem video về các con vật. Hỏi trẻ:
 - + Các con vừa được xem video gì?
- Cho trẻ kể tên các con vật.

a. Hoạt động 1: Làm quen chữ cái b, d, đ

*** Làm quen chữ cái “b”**

- Cô có hình ảnh gì đây?
- A đúng rồi đó là “Con báo ”
- Dưới hình ảnh cô có từ “Con báo ”
- Cô mời các con đọc từ “Con báo ”

- Chúng mình cùng đếm xem trong từ “Con báo” có bao nhiêu chữ cái. Cho trẻ chọn các chữ cái đã học
- Cô giới thiệu, phát âm mẫu “chữ b”
- Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân phát âm với nhiều hình thức khác nhau (cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Cho trẻ nhận xét về cấu tạo chữ “b”: Con có nhận xét gì về chữ “ b”
- Chữ b gồm có những nét gì ?
- Cô chốt lại: Chữ b có 2 nét, 1 nét sổ thẳng phía bên trái và 1 nét cong tròn khép kín phía bên phải gọi là chữ b
- Cô giới thiệu chữ cái b in thường, B in hoa, b viết thường. Tuy các kiểu chữ khác nhau nhưng đều được phát âm là “b”

*** Làm quen chữ d**

- Cho trẻ chơi “Điều kỳ diệu” Cô quay chữ b lại thành chữ d
- Cô giới thiệu chữ cái và phát âm chữ d 3 lần
- + Xuất hiện hình ảnh “Con dê”
- Đây là hình ảnh gì?
- Cho trẻ đọc từ “Con dê”. Trẻ lên chọn các chữ cái đã học.
- Cô giới thiệu chữ còn lại “d”
- Cô mời tổ, nhóm, cá nhân phát âm.
- Cho trẻ sờ và nhận xét các nét của chữ d.

+ Chữ d có đặc điểm gì?

=>Cô chốt lại: Chữ d có 2 nét một nét sổ thẳng phía bên phải và một nét cong tròn khép kín phía bên trái

- Cô giới thiệu các kiểu chữ: Ngoài chữ d in thường cô còn có chữ D in hoa và chữ d viết thường. Tuy cách viết khác nhau nhưng đều được phát âm là "d"

- Mời cả lớp phát âm lại chữ d.

* So sánh chữ cái b,d

+ Giống nhau: Đều có nét sổ thẳng và nét cong tròn khép kín

+ Khác nhau: Chữ b có 1 nét sổ thẳng phía bên trái, chữ d có một nét sổ thẳng phía bên phải, chữ b có 1 nét cong tròn khép kín ở bên dưới bên phải, chữ d có một nét cong tròn ở phía dưới bên trái

- Cả lớp hát vận động bài ‘Đố bạn’

***Làm quen chữ đ**

+ Xuất hiện hình ảnh “Con đà điểu”

- Cho trẻ đọc cụm từ “Con đà điểu” 2 lần

- Cô giới thiệu cụm từ “Con đà điểu” bằng thẻ chữ ghép rời

- Cho trẻ tìm thẻ chữ đã học giờ lên và phát âm

- Cô giới thiệu chữ cái đ và phát âm.

- Cô mời tổ, nhóm, cá nhân phát âm.

+ Chữ đ có đặc điểm gì?

- Cô phân tích cấu tạo các nét của chữ đ trên không. Chữ đ gồm có 3 nét một nét sổ thẳng phía bên trái 1 nét cong tròn phía bên phải và một nét ngang ở phía trên.

- Cô giới thiệu các kiểu chữ đ: Ngoài chữ đ in thường cô còn có chữ Đ in hoa và chữ đ viết thường. Nhưng đều được phát âm là “đ”

- Mời cả lớp phát âm lại chữ đ.

*** So sánh giống nhau và khác nhau:**

- Chữ cái d - đ :

+ Các bạn vừa được làm quen chữ cái gì?

+ Các bạn quan sát xem chữ cái d, đ có điểm gì giống nhau ?

+ Chữ b, d có gì khác nhau ?

=> Cô chốt lại; Chữ d, đ giống nhau đều có nét sổ thẳng và một nét cong tròn phía bên trái

- Khác nhau chữ đ có một nét ngang ở phía trên

- Cô cho trẻ phát âm lại chữ d, đ .

c. Hoạt động 3: Luyện tập củng cố

****Trò chơi 1: Xếp chữ bằng trứng***

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi: Cô nói đặc điểm chữ, trẻ gắn trứng chim cút tạo chữ b, d, đ trên mặt phẳng của hộp

+ Cô cho trẻ đọc chữ cái vừa ghép và kiểm tra kết quả.

*** Trò chơi 2: Gắn chữ trên vỏ trứng**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi: Chia trẻ thành 3 nhóm ngồi thành 3 vòng tròn. Cô đọc chữ cái nào trẻ chọn chữ cái đó và gắn lên vỏ trứng và đọc sau đó gắn trứng lên vỏ hộp.

+ Luật chơi: Bạn nào làm sai yêu cầu sẽ phải nhảy lò cò

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô kiểm tra và khen thưởng trẻ.

*** Trò chơi 3: Xếp trứng vào khay**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội đứng thành 2 hàng dọc. Khi có nhạc trẻ lần lượt lấy trứng trên vỏ hộp và đi trong đường hẹp có gắn chữ cái giống chữ trên quả trứng. Khi đến bàn trẻ xếp trứng có chữ cái giống chữ cái ở khay.

+ Luật chơi: Thời gian chơi là một bản nhạc. Đội nào xếp đúng và nhiều trứng vào khay thì sẽ giành chiến thắng.

+ Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Khi nói về cấu tạo chữ trẻ còn nhầm về cấu tạo các nét chữ. Chưa nhớ cấu tạo. Một số trẻ đọc b,d nhầm

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên ôn lại cho trẻ vào hoạt động góc

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

Thứ ba, ngày 23 tháng 12 năm 2025

Tên hoạt động học: VĐCB: Chuyển bóng qua đầu, qua chân

Lĩnh vực phát triển: Thể chất

1. Mục đích - Yêu cầu:

- Trẻ biết tên vận động “ Chuyển bóng qua đầu, qua chân” đúng kỹ thuật.
- Biết phối hợp các giác quan khi thực hiện vận động.
- Biết cách chơi trò chơi vận động đúng cách.
- Trẻ có kỹ năng chuyển bóng qua đầu, qua chân và thể hiện sự khéo léo của tay, chân để thực hiện các vận động.
- Trẻ hứng thú, nhiệt tình, tự tin khi tham gia các hoạt động .

2. Chuẩn bị:

- Bóng, Cờ, túi cát, vòng
- Sân tập bằng phẳng sạch sẽ. Mũ gà

3. Tiến hành

*** Ổn định lớp**

- Cô giới thiệu hội thi "Gà khỏe gà nhanh"
- Hội thi gồm có 3 phần.
- + Phần thứ nhất là: Gà khỏe
- + Phần thứ 2 là: Gà khéo

+ Phần thứ 3 phần thi quyết định là: Gà nhanh

- Ở mỗi phần thi đội nào thắng cuộc sẽ được thưởng 1 bông hoa. Và phần thưởng ngày hôm nay giành cho đội thắng cuộc là một chiếc cúp vàng.

a. Hoạt động 1: Khởi động

* Phần 1: Gà khỏe

- Cô cho trẻ đi vòng tròn các kiểu chân đi thường, đi mũi chân, đi gót chân, chạy chậm, chạy nhanh...theo đội hình vòng tròn trên nền nhạc.

- Cô cho trẻ về đội hình 2 hàng dọc. Chuyển đội hình thành 4 hàng ngang

b. Hoạt động 2: Trọng động

* BTPTC: Cho trẻ tập theo bài "Đàn gà trong sân"

+ Tay: Lần lượt đưa từng tay ra trước, quay dọc thân (ĐTNI 4L x 8N)

+ Bụng: Ngồi duỗi chân cúi gập người 2 tay chạm mũi chân (2L X8N)

+ Chân: Bước khụy 1 chân sang ngang, 2 tay ra trước (2L X8N)

+ Bật: Bật tại chỗ (2L X8N)

- Cho trẻ chuyển đội hình thành 2 hàng ngang đối diện nhau

- Cô giới thiệu tên vận động

* VĐCB: Chuyển bóng qua đầu, qua chân

- Cô thực hiện mẫu lần 1: Không phân tích

- Cô thực hiện mẫu lần 2: Phân tích

Các bạn đứng thành hàng dọc, bạn đứng trước cách bạn đứng sau một cánh tay, chân bước rộng bằng vai. Bạn đầu hàng sẽ là người cầm bóng bằng 2 tay. Khi có hiệu lệnh "Chuyền" thì sẽ cầm bóng bằng 2 tay đưa lên qua đầu, hơi ngả tay về phía sau. Bạn phía sau đón bóng bằng hai tay rồi làm động tác tương tự để chuyền bóng cho bạn tiếp theo, cứ vậy chuyền lần lượt đến bạn cuối cùng của hàng. Sau khi

chuyền bóng qua đầu chúng ta lại tiếp tục chuyền bóng qua chân. Bạn cuối hàng cầm bóng đứng lên đầu hàng, cúi xuống đưa bóng qua chân ra phía sau, bạn phía sau cúi đón bóng từ tay bạn và chuyền bóng cho bạn tiếp theo, cứ như vậy chuyền cho đến cuối hàng.

- Lưu ý, khi bạn chuyền bóng ngang thì mình sẽ bắt dọc, không được bắt chông lên tay bạn và không để làm rơi bóng. Nếu bóng bị rơi là các bạn phải thực hiện lại.

- Cô cho 2 trẻ lên thực hiện

- Cho trẻ nhận xét.

* Phần thứ 2: Gà khéo

- Trẻ thực hiện: Cô cho trẻ lần lượt lên thực hiện bò chui qua ống dài.

- Cô quan sát sửa sai cho trẻ

- Lần 2: Mời 2 đội thi đua cô cho trẻ bò và lên cầm cờ (Thời gian là 1 bản nhạc đội nào cầm được nhiều cờ hơn đội đó sẽ được 1 bông hoa)

- Nhóm, tổ, cá nhân tập (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Hỏi trẻ tên vận động?

* Phần 3: Gà nhanh

*TCVĐ: Cáo và Thỏ

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.

- Cách chơi: Một bạn làm cáo, 1 bạn làm Thỏ. Các chú Thỏ đi kiếm ăn, khi đến gần cáo, cáo đuổi theo bắt

- Luật chơi: Chú thỏ nào bị cáo bắt được phải đổi vai làm Cáo và ngược lại cáo không bắt được Thỏ phải đổi vai làm Thỏ

- Cô tổ chức trẻ chơi 2-3 lần.

- Cho cả lớp cùng chơi 2 lần, khen động viên trẻ kịp thời

- Kết thúc trò chơi đếm số túi cát của mỗi đội ném được và tặng cúp cho đội thắng.

c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh:

- Cho cả lớp đi 1, 2 vòng nhẹ nhàng dưới nền nhạc

* Kết thúc: Cho trẻ ra sân chơi.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:

+ *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Một số trẻ khi thực hiện vận động không cầm chắc đồ vật thường xuyên bị rơi

+ *Phương án giải quyết:* Giáo viên hướng dẫn trẻ

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

Thứ tư, ngày 24 tháng 12 năm 2025

Tên hoạt động học: Dạy vận động minh họa: “Ông già Noel”

Lĩnh vực phát triển: Thẩm mỹ

1. Mục đích – yêu cầu

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết tên bài hát “Âm giăng Noel ơi!” và nội dung nói về niềm vui đón Giáng sinh.
- Trẻ biết các động tác vận động minh họa phù hợp với nhịp điệu và lời ca.

*** Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng nghe nhạc, cảm nhận giai điệu, vận động đúng nhịp, phối hợp nhịp nhàng tay – chân.
- Trẻ thể hiện sự mạnh dạn, tự tin khi biểu diễn cùng bạn.

*** Thái độ:**

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia hoạt động.
- Biết yêu thích âm nhạc, yêu không khí lễ hội, đoàn kết và chia sẻ cùng bạn

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Loa, nhạc bài hát “Âm giăng Noel ơi!”
- Trang phục Noel: mũ ông già Noel, gậy kẹo, quả chuông nhỏ, khăn choàng đỏ (tùy chọn).
- Không gian sạch, rộng để trẻ vận động.
- Mũ Noel, băng đô tuần lộc, hoặc trang phục màu đỏ/trắng.

3. Tiến hành hoạt động:

*** Ôn định tổ chức :**

- Cô mở nhạc nền Giáng sinh vui nhộn.
- Cô hóa thân thành “Cô tiên Noel” bước vào lớp, cầm chuông rung và hỏi:
 - “Các con có nghe thấy tiếng chuông Noel không?”
 - “Sắp đến lễ hội gì nhỉ?”
- Cho trẻ trả lời, sau đó cô nói: “Hôm nay cô và các con cùng đón Noel bằng bài hát ‘**Ông già Noel ơi!**’ nhé!”

*** Hoạt động 1: Dạy vận động minh họa: “Ông già Noel”**

- Cho trẻ nghe lại bài hát - Trò chuyện nội dung
- Cô mở bài hát “Ông già Noel ơi!” một lần.
- Hỏi trẻ:
 - + Các con nghe thấy trong bài hát nói về điều gì?
 - + Tiếng nhạc Noel có vui không?
- Giới thiệu: “Bài hát kể về không khí rộn ràng, vui vẻ khi mùa Noel đến. Bây giờ chúng ta sẽ cùng vận động minh họa theo nhạc nhé!”

- Cô làm mẫu một lần.
- Cho trẻ tập lại từng đoạn theo nhạc.
- Luyện tập nhiều lần để trẻ vận động tự nhiên, đúng nhịp.
- Chia trẻ thành 2–3 nhóm (mỗi nhóm 5–6 trẻ).
- Cho từng nhóm biểu diễn trước lớp, cô cổ vũ và khen ngợi.
- Mời cả lớp cùng biểu diễn lại một lần, cô cùng múa với trẻ.

*** Hoạt động 2: Nghe hát: “Bé vui noel”-Tác giả Nguyễn Văn Chung**

- Cô Thảo: Đón ông già noel xuất hiện.
- Các con xem hôm nay lớp mình có ai đến đây? Chúng mình cùng chào ông già noel nào.
- Cô Thảo: Ông là ông già noel, sắp đến ngày noel ông đi phát quà cho các bạn nhỏ. Chúng mình có muốn được nhận quà không?

-Lần 1: Cô hát cho trẻ nghe bài hát “Bé vui noel”

(không nhạc hát chậm rõ lời, thể hiện tình cảm theo nội dung bài hát) .

+ Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả: Cô vừa hát bài Bé vui noel của tác giả Nguyễn Văn Chung.

- Gọi 2-3 trẻ nhắc lại tên bài hát .

- Lần 2: Cô hát kết hợp nhạc.

+ Bài hát nói về ngày gì?

+ Vào ngày này ông già noel tặng gì?

Bài hát “Bé vui noel” nói về ngày lễ giáng sinh, nhà nhà đón giáng sinh vui vẻ, ấm áp, bạn nhỏ ước mơ mọi trẻ em đều được hạnh phúc bên gia đình của mình.

*** Hoạt động 3: TCÂN: “Tiết tấu vui nhộn”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.
- Cho cả lớp chơi 3-4 lần
- Nhận xét trẻ chơi

* Kết thúc: cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:

+ *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Khi chơi trò chơi hai đội đều chiến thắng

+ *Phương án giải quyết:* Giáo viên sẽ đưa ra câu đố để trẻ hai đội trả lời. Đội nào trả lời đúng đội đó sẽ dành chiến thắng

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:

+ *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Một số trẻ chưa vận động nhịp nhàng các động tác theo nhạc

+ *Phương án giải quyết:* Giáo viên cho trẻ tập từng đoạn nhỏ theo lời bài hát

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

Thứ năm, ngày 25 tháng 12 năm 2025

Tên hoạt động học: Thơ: “Chú bộ đội của em

Lĩnh vực phát triển: Ngôn ngữ

I. Mục đích – yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên thuộc lời bài thơ “ Chú bộ đội của em”
- Trẻ nhận biết một số công việc của chú bộ đội như đi hành quân, đứng gác,đi tuần tra,trồng rau...
- Trẻ biết thể hiện tình cảm của mình dành cho chú bộ đội.

2.Kỹ năng:

- Trẻ đọc diễn cảm bài thơ “ Chú bộ đội của em”
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát giúp trẻ phát triển kỹ năng nói mạch lạc, phát triển ngôn ngữ cho trẻ, rèn cho trẻ tính ghi nhớ có chủ định

3. Thái độ:

- Góp phần giáo dục trẻ lòng kính yêu các chú bộ đội.

II. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

Mẫu của cô, bút màu, bàn ghế, giấy A4 in mũ chú bộ đội đủ cho trẻ.

- Nhạc bài hát: “ Cháu thương chú bộ đội”. Tranh rỗng.
- Tranh rỗng in mũ chú bộ đội, bút màu đủ cho trẻ.

III. Tiến hành hoạt động:

*** Ổn định tổ chức**

- Cho trẻ hát bài hát “ Cháu thương chú bộ đội”
- Các con vừa hát bài hát gì?
- Bài hát nói về ai?
- Các con biết gì về chú bộ đội?

*** HĐ 1: Dạy trẻ đọc thơ:**

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tác giả.
- Cô đọc mẫu:
- + Lần 1: Cô đọc diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ.
- Bài thơ cô vừa đọc có tên là gì?
- Bài thơ nói về ai?
- + Lần 2: cô đọc diễn cảm kết hợp hình ảnh minh họa.
- Cho cả lớp đọc cùng cô 2 lần.
- Thi đua tổ nhóm, cá nhân.

(Sửa sai, sửa ngọng cho trẻ)

*** Đàm thoại:**

- Trang phục của chú bộ đội có đặc điểm gì?

- Khi làm nhiệm vụ thì chú thể nào?
- Nhiệm vụ của chú bộ đội là gì?
- Giải thích từ: “ Bình yên” là cuộc sống hòa bình ấm no hạnh phúc không chiến tranh xảy ra.
- Các con thấy công việc của chú bộ đội thế nào? Có vất vả không?
- Con có yêu các chú ấy không?
- Các con sẽ làm gì để tỏ lòng biết ơn các chú bộ đội?

* **Giáo dục:** Giáo dục trẻ luôn yêu quý, biết ơn các chú bộ đội.

* **Kết thúc:**

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:

+ *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Không có

+ *Phương án giải quyết:* Không có

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

Thứ sáu, ngày 26 tháng 12 năm 2025

Tên hoạt động học: STEAM (5E): Làm cây thông Noel (QTE)

Lĩnh vực phát triển: Thẩm mỹ

1. Mục đích – yêu cầu

- Khoa học: Khám phá đặc điểm, cấu tạo, hình dáng, tính chất của chất liệu làm cây thông.
- Toán: Đo kích thước; xác định hình dạng của cây thông; đếm, sắp xếp các họa tiết trang trí.
- Kỹ thuật: Cách kẻ, cắt, thiết kế cây thông.
- Công nghệ: Dùng kéo, thước, băng dính...
- Sáng tạo: Lựa chọn chất liệu, hình dáng, cách sử dụng (đứng được, treo được), cách trang trí.
- Hợp tác: Thảo luận, đưa ra ý tưởng, phân công nhiệm vụ.
- Giao tiếp: Trao đổi ý tưởng, chia sẻ ý tưởng, bàn bạc thống nhất đưa ra ý tưởng.
- Tư duy phản biện: Đưa ra ý kiến, phân tích tranh luận.

2. Chuẩn bị:

- Bìa cattong, giấy A4, giấy bìa màu, dây cói, dây kẽm xù, ống hút, cành cây khô, băng dính 2 mặt, kéo, thước kẻ, hồ dán...

3. Tiến hành:

*** Thu hút:**

- Cho trẻ xem video lễ giáng sinh được trang hoàng lộng lẫy nhưng thiếu cây thông?
- Đồ vật gì còn thiếu trong ngày Noel?

2. Khám phá:

- Giáo viên đưa ra một số nguyên vật liệu cho trẻ khám phá: bìa cát tông, giấy A4, giấy bìa, dây cói, dây kẽm xù, ống hút, cành cây khô, lá khô...

- Cô khơi gợi trẻ đưa ra các câu hỏi trao đổi, thảo luận:

+ Đây là cái gì ?

+ Dùng để làm gì ?

+ Làm như thế nào ?

+ Có đứng được không ?

+ Nó có dai không ?

+ Có treo được đồ trang trí lên không ?

- Giáo viên định hướng:

+ Cây thông đứng được thì cần gì? (Chân, Giá đỡ...)

+ Theo các con khi dựng tấm bìa cattong vào giá đỡ có đứng được không?

+ Dây cói khi buộc vào cây thông và treo lên có bị đứt không?

- Trẻ thử nghiệm:

+ Xem có dựng đứng được khi đặt vào chân không? => Trẻ đặt cây thông vào cái chân đỡ.

+ Xem có treo được trên tường không? => Trẻ vò, giăng, co kéo buộc nguyên vật liệu.

+ Xem có cheo được đồ trang trí lên không? => Trẻ treo các đồ trang trí lên

- Giáo viên và trẻ tổng hợp lại những nguyên vật liệu có thể dùng làm cây thông trong bảng phân loại (Trẻ vẽ hình ảnh minh họa)

- Tiêu chí cần đạt được khi làm cây thông Noel: Cứng, có thể dựng đứng, dai, chắc chắn, buộc được; to và rộng.

3. Giải thích:

- Đại diện từng nhóm trẻ giải thích, chia sẻ những hiểu biết của mình về chất liệu mà trẻ vừa khám phá được bằng bảng phân loại.
- Trẻ trả lời câu hỏi của bạn và rút ra kết luận chung.

4. Mở rộng:

- Giáo viên:
 - + Theo các con thì làm thế nào để từ những nguyên vật liệu mà các con đã lựa chọn có thể tạo thành 1 cây thông?
 - + Làm thế nào để cây thông đứng được?
 - + Làm thế nào để treo được cây thông lên ?
- Tưởng tượng thiết kế:
 - + Hình dáng, cách sử dụng (Trẻ vẽ minh họa, có số đo cụ thể)
- Lên kế hoạch:
 - + Chọn lựa các nguyên liệu để thực hiện.
- Thực hiện:
 - + Giáo viên quan sát gợi mở và cho trẻ định hình về cách làm.
 - + Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu đã chọn để thực hiện ý tưởng. (Có bảng ghi chép quá trình thực hiện và kết quả)

5. Đánh giá:

- Giáo viên đánh giá sản phẩm của trẻ:
 - + Trẻ chia sẻ về sản phẩm của mình: cách làm, công dụng
 - + Các nhóm phản biện
- Giáo viên đánh giá trẻ trong cả quá trình trẻ thực hiện:

- + Con có hài lòng với sản phẩm của mình không?
- + Sản phẩm này có đúng với yêu cầu của con không?
- + Nếu được làm lại con sẽ thay đổi điều gì?
- + Để bức ảnh được bền màu và sạch sẽ thì theo con sẽ làm gì?

* Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:

- + *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Một số trẻ chưa tạo ra sản phẩm đẹp
- + *Phương án giải quyết:* Giáo viên sẽ cho trẻ làm thêm ở góc nghệ thuật trong giờ hoạt động góc.

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

DUYỆT KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ : ĐỘNG VẬT

Nhánh 3: Giảng sinh an lành

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 22/12/2025 đến ngày 26/12/2025

NGƯỜI THỰC HIỆN

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**

**BAN GIÁM HIỆU KÝ DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Đỗ Thị Minh Châu

Trần Thị Anh

Đỗ Thị Thùy Linh

